TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2020/HSST
Ngày: 09/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo
Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Đinh Kim Hoàng
Nghề nghiệp: Giáo viên hưu trí
2. Ông Nguyễn Hữu Đức
Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Dũng - cán bộ Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Minh Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4 – 22/1 Hoàng Diệu, Phường 12, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2020/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ ĐĂNG K**; tên gọi khác: Không, sinh ngày 09/4/1981 tại TP. Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; đăng ký NKTT: B58/24 T, Phường X, Quận Y, Tp. Hồ Chí Minh; Chổ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Thành N, sinh năm 1954 (chết) và bà Đỗ Thị Thu T, sinh năm 1954; vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1982; con: có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 12/10/2019 "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 12/10/2019, Công an phường 16 Quận 4 phối hợp cùng Ban bảo vệ dân phố tuần tra địa bàn. Khi đến trước nhà số 756/94/2 Đoàn Văn Bơ, Phường 16, Quận 4, Tổ tuần tra phát hiện Lê Đăng K đang điều khiển xe gắn máy Wave màu đỏ - đen, biển số 59C1-970.85 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Kết quả, Công an phát hiện bên trong túi áo phía trước bên trái của bị cáo đang mặc có 02 đoạn ống nhựa màu cam chứa chất bột màu trắng nghi vấn là ma túy nên đã tiến hành bắt giữ K cùng vật chứng đưa về trụ sở Công an Phường 16 Quận 4 lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại kết luận giám định số 1916/KLGĐ – H ngày 18/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong trong 02 đoạn ống nhựa màu cam được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Đăng K và hình dấu Công an Phường 16, Quận 4 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1354 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Lê Đăng K khai bản thân là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 12/10/2019, K điều khiển xe gắn máy biển số 59C1-970.85 đi từ nhà tại Quận 7 đến khu vực xóm Bắc, Phường 16, Quận 4 để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây K gặp 01 thanh niên khoảng 25 tuổi (chưa rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 02 tép ma túy Heroine giá 200.000 đồng. Người thanh niên đồng ý bán nên K đã lấy ra 200.000 đồng đưa cho người này. Người thanh niên nhận tiền rồi bỏ đi đâu không rõ, khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho K 02 đoạn ống nhựa màu cam bên trong chứa ma túy Heroine. K nhận lấy 02 tép ma túy, cho vào túi áo phía trước bên trái đang mặc để cất giấu rồi điều khiển xe đi về. Khi K đang điều khiển xe gắn máy biển số 59C1-970.85 đến trước nhà số 756/94/2 Đ, Phường X, Quận Y thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ như đã nêu trên.

Đối với đối tượng thanh niên do K khai đã bán ma túy tại khu vực xóm B, Phường X, Quận Y, quá trình điều tra do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

Đối với xe gắn máy Honda Wave màu đỏ-đen, biển số 59C1- 970.85 do bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, qua xác minh do bà Nguyễn Thị D (sinh năm 1982, ngụ tại B58/24 T, Phường X, Quận Y) vợ của K là chủ sở hữu. Bà D khai ngày 12/10/2019 cho K mượn xe để đi công việc, không biết K lấy xe để đi mua ma túy. Xét thấy bà D không biết và không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của K, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe 59C1-970.85 cho bà D, bà D đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đã truy tố bị cáo Lê Đăng K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đăng K khai nhận đã thực hiện hành vi mua và cất giấu ma túy nhằm sử dụng cho bản thân như nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 giữ quan điểm truy tố bị cáo Lê Đăng K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù; phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để thu nộp ngân sách nhà nước; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng truy tố; Bị cáo rất ăn năn, hối hận vì đã phạm tội nên không có ý kiến tham gia tranh luận; Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau và còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản Kết luận giám định số: 1916/KLGĐ-H ngày 18/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 12/10/2019, tại trước nhà số 756/94/2 Đ, Phường X, Quận Y, TP. Hồ Chí Minh Lê Đăng K đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép trong túi áo phía trước bên trái đang mặc 0,1354 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Để nghiêm trị hành vi trái pháp luật thực hiện do lỗi cố ý, đối với bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất vụ án và mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo để xử phạt. Tuy nhiên, xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Ngoài ra, còn áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 phạt tiền bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để thu nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Xử lý vật chứng: 01 gói niên phong ghi vụ số 1916 là chất ma túy còn lại sau giám định. Đây là chất ma túy độc hại, không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy.(Theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 25/02/2020 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4).

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Đăng K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Lê Đăng K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 10 năm 2019. Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Phạt tiền Lê Đăng K 5.000.000 (Năm triệu) đồng để thu nộp ngân sách nhà nước.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niên phong ghi vụ số 1916.(Theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 25/02/2020 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
. Bị cáo (1)
. Người tham gia tố tụng (0)
. CA TPHCM (PC 53) (1)
(1)
. TAND TP.HCM (1)
. Sở Tư pháp TP.HCM (2)
. VKSND Q4 (2)
. CA Q4 (1)
. THADS Q4 (3)
. THAHS Q4 (2)
. Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Thanh Thảo